TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 304/2025/QĐST-HNGD	*TP ., ngày 04 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016);

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 73/2025/TLST-HN ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hà Nguyễn Hoài N, sinh năm 1993; Địa chỉ: B P, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bà Vũ Thị Trúc N1, sinh năm 1991; Địa chỉ: 1 Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 là loại việc hôn nhân và gia đình, không có tranh chấp, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo thủ tục sơ thẩm, được quy định tại khoản 2 Điều 29, Điều 396 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 62, quyển số 01/2018 ngày 12/5/2018. Do cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn kéo dài, không có khả năng đoàn tụ,

mục đích hôn nhân không đạt được nên ông N và bà N1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy tình cảm giữa ông H Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 đã không còn, không còn khả năng đoàn tụ. Việc thuận tình ly hôn của ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, nên chấp nhận.

[3] Về con chung:

Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 xác nhận trong quá trình chung sống có 02 (hai) con chung tên: Hà Nguyễn Hoàng Tấn T (N), sinh ngày 03/5/2018 và Hà Nguyễn Hoàng Tấn P (N), sinh ngày 27/12/2019.

Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 thỏa thuận giao trẻ Hà Nguyễn Hoàng Tấn T cho ông N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao trẻ Hà Nguyễn Hoàng Tấn P cho bà N1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông N và bà N1 không cấp dưỡng nuôi con.

Việc thỏa thuận nuôi con giữa ông N và bà N1 là tự nguyện, phù hợp Luật hôn nhân và Gia đình, xét thấy nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí việc dân sự: Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 62, quyển số 01/2018 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 12/5/2018 không còn giá trị).

- Về con chung: Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 có 02 (hai) con chung tên: Hà Nguyễn Hoàng Tấn T (N), sinh ngày 03/5/2018 và Hà Nguyễn Hoàng Tấn P (N), sinh ngày 27/12/2019.

Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 thỏa thuận giao trẻ Hà Nguyễn Hoàng Tấn T cho ông N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao trẻ Hà Nguyễn Hoàng Tấn P cho bà N1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông N và bà N1 không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu

của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Hà Nguyễn Hoài N và bà Vũ Thị Trúc N1 phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E, số: 0005369 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7,7A và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Bùi Tường Vân